TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 17 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lê M, địa chỉ: Số 56B tổ dân phố K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị Duyên H, địa chỉ: Số 56B tổ dân phố K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê M và chị Nguyễn Thị Duyên H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng ngày 23/4/1996 là hôn nhân hợp pháp. Anh M và chị H thống nhất xác nhận: Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận. Đến đầu năm 2018, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do có nhiều bất đồng trong quan điểm sống, lối sống và suy nghĩ. Mặc dù cả hai đều đã cố gắng nhằm cải thiện mối quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn của cả hai đã được Hòa giải viên của Trung tâm Hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng hòa giải nhưng không thành. Cả hai đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh M và chị H xác nhận có 02 con chung là Lê Minh H sinh ngày 26/3/1996 và Lê Nguyễn Hồng A sinh ngày 19/7/2008. Ly hôn, cả hai thỏa thuận giao con Lê Nguyễn Hồng A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung Lê Minh H đã thành niên nên cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh M và chị H tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh M và chị H mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của anh Lê M và chị Nguyễn Thị Duyên H là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An ngày 09/01/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê M và chị Nguyễn Thị Duyên H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Lê Nguyễn Hồng A sinh ngày 19/7/2008 cho chị Hồng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh M và chị H tự thỏa thuận nên Tòa án không xét giải quyết.

Con chung Lê Minh H sinh ngày 26/3/1996 đã thành niên nên Tòa án không xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh M và chị H tự thỏa thuận phân chia nên Tòa án không xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê M và chị Nguyễn Thị Duyên H mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh chị đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0016441 và 0016442 ngày 10 tháng 01 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Trần Văn D, địa chỉ: Số 14/191 đường N, tổ 11, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng.

Chị Hoàng Thị C, địa chỉ: Số 14/191 đường N, tổ 11, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn D và chị Hoàng Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường N, quận Hải An, thành phố Hải Phòng ngày 12 tháng 10 năm 2004 là hôn nhân hợp pháp. Cả hai thống nhất xác nhận: Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Sau khi sinh con thứ hai năm 2007, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên

nhân chính là do có nhiều bất đồng trong quan điểm sống và suy nghĩ. Mặc dù cả hai đều đã cố gắng nhằm cải thiện mối quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả. Gia đình hai bên và bạn bè đã khuyên nhủ để vợ chồng hòa giải nhưng không thành. Anh chị đã ly thân, không ai quan tâm đến ai từ năm 2014 đến nay. Hiện anh D và chị Cđều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cùng thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh D và chị C xác nhận có 02 con chung là Trần Quốc V sinh ngày 19/4/2005 và Trần Thanh H sinh ngày 10/6/2007. Nay ly hôn, hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung là Trần Quốc V và Trần Thanh H cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh D và chị C thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh D và chị C mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn D và chị Hoàng Thị C cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả hai con Trần Quốc V sinh ngày 19/4/2005 và Trần Thanh H sinh ngày 10/6/2007 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh D và chị C tự thỏa thuận nên Tòa án không xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh D và chị C tự thỏa thuận phân chia nên Tòa án không xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Văn D và chị Hoàng Thị C mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh chị đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0016419 và 0016418 ngày 02 tháng 01 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường N, quận H, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh